|  |  |
| --- | --- |
| ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒ/NGSố: /TTr – UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Hải Phòng, ngày tháng năm 2023* |

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về ban hành Nghị quyết miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính.*

*Căn cứ Nghị quyết số 77/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng về Kế hoạch tổ chức các kỳ họp thường lệ năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI (nhiệm kỳ 2021 - 2026);*

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số …./TTr-STC ngày …/11/2023; Báo cáo thẩm định số .../BCTĐ-STP ngày .../11/2023 của Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết**

- Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Văn bản số 497/UBND-KSTTHC ngày 09/3/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc triển khai Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ;

- Kế hoạch số 128/KH-UBND ngày 27/5/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, giảm tỷ lệ hồ sơ quá hạn trong cơ quan nhà nước thành phố Hải Phòng;

- Theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí và các quy định về pháp luật chuyên ngành, Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành các Nghị quyết quy định về 12 loại phí, 07 loại lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng, cụ thể: Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018, Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018, Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND.

- Tại Văn bản số 1469/STTTT-CNTT ngày 19/7/2023 của Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố: thống kê các loại phí, lệ phí theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018, Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 của Hội đồng nhân dân thành phố, đối với những ngành phát sinh nhiều hồ sơ (trên 1.000 hồ sơ) thì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 70% (Sở Lao động Thương binh và Xã hội đạt 100%; Ban Quản lý Khu kinh tế đạt 72% hoặc tại Ủy ban nhân dân cấp xã đều đạt trên 80%). Đối với những ngành có thủ tục phát sinh hồ sơ ít, có thủ tục có dưới 100 hồ sơ, thậm chí 4,5 hồ sơ như thủ tục Cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II của Sở Xây dựng; đối với những thủ tục thực hiện tại cấp xã, cấp huyện, thì tỷ lệ trong năm 2022 đạt thấp, đến tháng 6/2023 thì tỷ lệ hồ sơ trực tuyến của Ủy ban nhân dân cấp xã, cấp quận, huyện đat đã trên 90%.

- Ngày 16/10/2023 Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 63/2023/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí của Bộ trưởng Bộ Tài chính nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến, trong đó giảm 10% với 05 loại phí; giảm 20% với 01 loại phí; giảm 50% với 01 loại phí và 01 loại phí, lệ phí quy định số tiền giảm cụ thể. Thời gian áp dụng giảm phí, lệ phí từ ngày 01/12/2023 đến hết ngày 31/12/2025.

- Để thực hiện có hiệu quả việc xây dựng quy định về quản lý phí, lệ phí thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh phù hợp với các quy định mới của Luật phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật; phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng là thực sự cần thiết đảm bảo các quy định pháp luật về phí và lệ phí.

**II. Mục đích, quan điểm xây dựng Nghị quyết.**

**1. Mục đích**

- Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại mục 16, Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 23/02/2023 về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 tại các bộ, ngành, địa phương năm 2023 và những năm tiếp theo.

- Tạo thuận lợi cho các đối tượng nộp phí, góp phần thúc đẩy kinh tế, thúc đẩy cải cách hành chính của thành phố Hải Phòng.

**2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

- Việc xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng đảm bảo đúng quy định của Luật Phí và lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Nội dung của Nghị quyết căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, tài liệu và số liệu các cơ quan, đơn vị liên quan cung cấp do Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp.

- Tuân thủ đúng thẩm quyền, hình thức, trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật; bảo đảm minh bạch, các nguyên tắc xác định miễn, mức giảm phù hợp với đối tượng thu phí, đối tượng được thu phí, có tính kế thừa, dễ tiếp cận và thực hiện; phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương.

**III. Quá trình xây dựng Nghị quyết**

**1.** Theo Kế hoạch số 18/KH-HĐND ngày 05/10/2023 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc chuẩn bị kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 Hội đồng nhân dân thành phố khóa XVI (nhiệm kỳ 2021 - 2026).

**2.** Thực hiện Thông báo số 371/TB-UBND ngày 09/10/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hoàng Minh Cường tại cuộc họp nghe báo cáo tiến độ thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ chế ưu đãi phí, lệ phí trong thực hiện dịch vụ công trực tuyến,

Theo đó giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp các đề xuất phương án miễn, giảm, đánh giá tác động của từng ngành, địa phương khi miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện thủ tục hành chính bằng hình thức dịch vụ công trực tuyến.

**3**. Sở Tài chính đã báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố trình Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố phê duyệt đề nghị xây dựng Nghị quyết miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng tại Văn bản số 4212/STC-QLN&NTNS ngày 06/10/2023.

**4**. Ngày 13/10/2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản số 2135/STTTT-CNTT gửi Sở Tài chính tổng hợp đề xuất giảm phí, lệ phí đối với một số thủ tục hành chính thực hiện dịch vụ công trực tuyến, trong đó bao gồm cả phụ lục đánh giá tác động của từng ngành, địa phương khi thực hiện miễn, giảm phí, lệ phí như trên.

**5**. Ngày 13/10/2023 Sở Tài chính đã thực hiện đăng tải thông tin trên Cổng thông tin điện tử thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố trình Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023.

**6**. Trên cơ sở Văn bản của Sở Thông tin và Truyền thông, ý kiến, đề xuất của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân các quận, huyện về việc miễn, giảm phí, lệ phí, Sở Tài chính tổng hợp ý kiến hoàn thiện dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân thành phố, dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về việc miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng và có Văn bản xin ý kiến Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố cho ý kiến phản biện xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan.

Sau khi nhận được các ý kiến tham gia, Sở Tài chính sẽ tiếp thu hoàn thiện dự thảo hồ sơ Nghị quyết theo quy định.

**IV. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của Nghị quyết.**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Nghị quyết này quy định về miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân thành phố (Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018; Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND) khi thực hiện dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

**2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí được quy định trong Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018; Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố.

**V. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết**

**1. Bố cục**

Nghị quyết gồm 03 Điều, cụ thể như sau:

Điều 1: Quy định việc miễn, giảm một số loại phí, lệ phí quy định tại Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018; Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018; Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 sửa đổi Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND

Điều 2: Tổ chức thực hiện.

Điều 3: Điều khoản thi hành.

**2. Nội dung chính của Nghị quyết**

**Miễn, giảm số tiền phải nộp của một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến.**

2. 1. Miễn một số loại lệ phí sau:

a) Lệ phí cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài làm việc tại Việt Nam (gồm cấp mới, cấp lại, gia hạn; quy định tại Phụ lục số 03 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018 và theo Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam).

b) Lệ phí hộ tịch (quy định tại Phụ lục số 04 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018).

c) Lệ phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 09 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018 thay thế bởi Phụ lục số 03 kèm theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022).

d) Lệ phí cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn thành phố Hải Phòng (gồm cấp, cấp lại, gia hạn; quy định tại Phụ lục số 10 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

đ) Lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 12 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

2. 2. Giảm 50% mức thu Phí Thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao; câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 08 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

2. 3. Giảm 10% mức thu một số loại phí sau:

a) Phí đăng ký giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản khác gắn liền với đất (quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 12/7/2018)

b) Phí thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường (quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

c) Phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018, thay thế bởi Phụ lục số 01 kèm theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022).

d) Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy phép trong lĩnh vực tài nguyên nước trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 03 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

đ) Phí thẩm định hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tải sản khác gắn liến với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 04 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018, thay thế bởi Phụ lục số 02 kèm theo Nghị quyết số 19/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022).

e) Phí khai thác và sử dụng tài liệu đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 05 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

f) Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng (quy định tại Phụ lục số 06 kèm theo Nghị quyết số 45/2018/NQ-HĐND ngày 10/12/2018).

Thời gian áp dụng miễn, giảm từ ngày 01/01/2024 đến hết ngày 31/12/2025.

**VI. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm cho việc thi hành Nghị quyết sau khi được thông qua**

Sau khi Hội đồng nhân dân thành phố thông qua và ban hành Nghị quyết, Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các Sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện. Việc miễn, giảm một số loại phí, lệ phí như nội dung nêu trên thì tổng số nộp ngân sách nhà nước năm 2024, 2025 dự kiến giảm…. triệu đồng. (Chi tiết tại phụ lục kèm theo).

**VII. Thời gian dự kiến đề nghị Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, thông qua**

Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023 của Hội đồng nhân dân thành phố (dự kiến tháng 12 năm 2023).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết miễn, giảm một số loại phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố khi thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến, Ủy ban nhân dân thành phố kính trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, quyết định.

*Tài liệu gửi kèm theo gồm có:*

*- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.*

*- Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.*

*- Báo cáo thẩm định số ...../BC-STP ngày....../11/2023 của Sở Tư pháp.*/.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- CT, các PCT UBND TP;- Các Ban HĐND TP;- VP Đoàn ĐBQH & HĐND TP;- Các Sở: TC, TP;- CVP, các PCVP UBND TP;- Phòng: TCNS, NC&KTGS;- CV: KHĐT;- Lưu: VT. | **TM. UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ****CHỦ TỊCH****Nguyễn Văn Tùng** |